

Câu 1: Hoàn cảnh lịch sử cuối thế kỷ XIX đầu thế kỷ XX và sự chuyển biến của xã hội Việt Nam sau khi bị thực dân Pháp xâm lược.

Trả lời

* *Hoàn cảnh thế giới*

- Cuối thế kỉ XIX đầu thế kỉ XX, chủ nghĩa tư bản trên thế giới chuyển mạnh sang giai đoạn đế quốc chủ nghĩa. Các nước đế quốc phương tây đẩy mạnh quá trình xâm chiếm và nô dịch các nước nhỏ. Điều đó không chỉ dẫn tới sự phát triển gay gắt mâu thuẫn giữa các nước đế quốc mà còn làm cho mâu thuẫn giữa các dân tộc thuộc địa bị áp bức với chủ nghĩa đế quốc, chủ nghĩa thực dân ngày càng sâu sắc.

- Phong trào đấu tranh của các dân tộc thuộc địa ngày càng lan rộng và phát triển mạnh mẽ trên thế giới, đặc biệt là ở châu Á. Trong bối cảnh đó thắng lợi của cách mạng tháng mười Nga năm 1917 đã làm biến đổi sâu sắc tình hình thế giới. Tác động sâu sắc đến phong trào giải phóng dân tộc ở các thuộc địa, cổ vũ mạnh mẽ các dân tộc bị áp bức đứng lên đấu tranh tự giải phóng khỏi thực dân.

- Tháng 9/1919, quốc tế Cộng sản do Lênin đứng đầu được thành lập trở thành bộ tham mưu chiến đấu, tổ chức lãnh đạo phong trào cách mạng vô sản thế giới. Đại hội II của quốc tế Cộng sản năm 1920. Một yêu cầu khách quan của cách mạng vô sản thế giới là cần phải đoàn kết, ủng hộ cuộc đấu tranh của các dân tộc thuộc địa giành độc lập, đưa các phong trào dân tộc đó đi vào quỹ đạo của cách mạng vô sản với khẩu hiệu vô sản tất cả các nước và dân tộc bị áp bức, đoàn kết lại.

=> Tác động mạnh mẽ đối với phong trào giải phóng ở các nước thuộc địa trên thế giới trong những năm 20 của thế kỷ XX trong đó có Việt Nam và Đông Dương.

* *Hoàn cảnh trong nước:* Ngày 1/9/1858, thực dân Pháp nổ súng xâm lược Việt Nam tại Đà Nẵng và từng bước thôn tính Việt Nam. Đó là thời điểm chế độ phong kiến Việt Nam lâm vào khủng hoảng nghiêm trọng.

- *Về chính trị:*

- + Thực hiện chính sách “chia để trị” nhằm phá vỡ khối đoàn kết cộng đồng quốc gia dân tộc.
- + Liên bang Đông Dương được thành lập ngày 17/10/1887 theo sắc lệnh của Tổng thống Pháp.
- + Thực hiện chính sách “dùng người Việt trị người Việt”, ra đạo luật về tổ chức quân đội thuộc địa bao gồm vừa binh lính Pháp, vừa binh lính người bản xứ.

=> Tính chất xã hội Việt Nam thay đổi từ xã hội phong kiến sang xã hội thuộc địa nửa phong kiến.

- *Về kinh tế:*

- + Từ năm 1897, thực dân Pháp thiết lập bộ máy cai trị và tiến hành khai thác thuộc địa: Cuộc khai thác thuộc địa lần thứ nhất (1897-1914) do Toàn quyền Đông Dương Paul Doumer thực hiện và lần thứ hai (1919-1929).
- + Mưu đồ biến Việt Nam và Đông Dương thành thị trường tiêu thụ hàng hoá ế thừa của “chính quốc”, vơ vét tài nguyên, bóc lột sức lao động rẻ mạt của người bản xứ, cùng nhiều hình thức thuế khoá nặng nề.
- + Năm 1862, Pháp lập nhà tù Côn Đảo để giam cầm những người Việt yêu nước chống Pháp.

- Chế độ độc tài chuyên chế nhất, nó vô cùng khắt khe và khủng khiếp

- *Về văn hoá – xã hội:*

- + Thực hiện chính sách ngu dân để dễ cai trị
- + Lập nhà tù nhiều hơn trường học, dùng rượu cồn và thuốc phiện để đầu độc thanh niên Việt Nam.
- + Làm xuất hiện các giai cấp mới:

- Địa chủ
- Nông dân
- Công nhân
- Tư sản
- Tiểu tư sản
- Tầng lớp sĩ phu phong kiến Việt Nam

* *Sự chuyển biến của xã hội Việt Nam:* Cuối thế kỷ XIX đầu thế kỷ XX, Việt Nam có sự chuyển biến quan trọng cả về kinh tế, chính trị, kinh tế, xã hội.

- Làm phân hoá những cấp vốn là của chế độ phong kiến.
- Tạo nên những giai cấp, tầng lớp mới với thái độ chính trị khác nhau.
- Xuất hiện mâu thuẫn giữa toàn thể dân tộc Việt Nam với thực dân Pháp và chính quyền tay sai(ngày càng gay gắt).

Câu 2: Sự phát triển của phong trào yêu nước Việt Nam cuối thế kỷ XIX, đầu thế kỷ XX?

Trả lời

*** Phong trào yêu nước theo lập trường phong kiến(1858-1896)**

- Ngay từ đầu, Pháp đã gặp phải sự chống trả quyết liệt của mọi tầng lớp nhân dân.
- Triều đình nhà Nguyễn do dự, không đưa ra được kế sách tập hợp lực lượng, huy động sức dân.
- Năm 1884, dù triều đình nhà Nguyễn đã đầu hàng, nhưng một bộ phận phong kiến yêu nước đã cùng nhân dân tiếp tục đấu tranh vũ trang chống Pháp: phong trào Cần Vương, các cuộc khởi nghĩa Ba Đình(Thanh Hoá), Bãi Sậy(Hưng Yên), Hương Khê(Hà Tĩnh)...diễn ra sôi nổi. Nhưng những cuộc khởi nghĩa ấy không còn là ngọn cờ tiêu biểu để tập hợp các tầng lớp nhân dân.
- Vào những năm cuối thế kỷ XIX đầu thế kỷ XX ở vùng miền núi và trung du phía Bắc, phong trào nông dân Yên Thế sau khi xây dựng lực lượng chiến đấu tranh Pháp nhưng cuối cùng cũng bị Pháp đàn áp.

*** Phong trào yêu nước theo khuynh hướng dân chủ tư sản(1897-1930)**

- Xu hướng bạo động do Phan Bội Châu lãnh đạo:
- +Tổ chức đưa thanh niên yêu nước Việt Nam sang Nhật Bản học tập(phong trào Đông Du)
- + Đến năm 1908, Chính phủ Nhật Bản câu kết với thực dân Pháp trục xuất lưu họ sinh Việt Nam và những người đứng đầu.
- + Sau khi phong trào thất bại, năm 1912 Phan Bội Châu lập tổ chức Việt Nam Quang phục hội nhằm đánh đuổi Pháp. Nhưng không có kế hoạch rõ ràng nên đã thất bại sau chiến tranh thế giới thứ nhất.
- Xu hướng cải cách của Phan Châu Trinh:
- + Chủ trương cải cách đất nước: “bất bạo động, bạo động tắc tử”; “khai dân trí, chấn dân khí, hậu sinh”,...
- + Đề nghị Nhà nước “bảo hộ” Pháp tiến hành cải cách(hạn chế), đặt vào lòng độ lượng của Pháp hi vọng cải tử hoàn sinh cho nước Nam.
- + Khi phong trào Duy Tân lan ra rộng khắp Trung Kỳ và Nam Kỳ, thực dân Pháp đàn áp dã man, giết hại sĩ phu và dân tình.
- => Tháng 12/1907, Pháp ra lệnh đóng cửa Trường Đông Kinh Nghĩa Thục phản ánh sự kết thúc xu hướng cải cách trong phong trào cứu nước ở Việt Nam.
- Phong trào của tổ chức Việt Nam Quốc dân đảng(12/1927):
- + Khi thực dân Pháp đẩy mạnh khai thác thuộc địa lần thứ hai, mâu thuẫn giữa dân tộc Việt Nam và Pháp ngày càng gay gắt.
- + Vào những năm XIX đầu thế kỷ XX, ngọn cờ tư sản của nhân dân Việt Nam diễn ra quyết liệt từ lập trường Cần Vương đến lập trường tư sản, tiểu tư sản nhưng đều thất bại.
- Nguyên nhân là do thiếu đường lối chính trị đúng đắn để giải quyết triệt để những mâu thuẫn, chưa có một tổ chức vững mạnh để lãnh đạo, tập hợp; chưa xác định được phương pháp đấu tranh thích hợp để đánh đổ kẻ thù.
- => Tuy thất bại nhưng đã cổ vũ tinh thần yêu nước mạnh mẽ cho nhân dân, đặc biệt là các nhà yêu nước để tìm ra đường lối cứu nước đúng đắn theo xu thế của thời đại.
- Nhiệm vụ lịch sử cần đặt ra cho thế hệ yêu nước đương thời là cần có một tổ chức cách mạng tiên phong, có đường lối cứu nước đúng đắn để giải phóng dân tộc.

Câu 3: Vai trò của Nguyễn Ái Quốc với sự ra đời của Đảng Cộng sản Việt Nam?

Trả lời

- Người đã tìm ra con đường cứu nước đúng đắn cho dân tộc Việt Nam – Con đường Cách mạng vô sản
- + Quá trình ra đi tìm đường cứu nước đã giúp Nguyễn Ái Quốc nhận thức rõ hơn bản chất của chủ nghĩa đế quốc, chủ nghĩa thực dân; nhận ra bản chất của các cuộc cách mạng qua nghiên cứu các cuộc cách mạng của các nước tư bản chủ nghĩa.
- + Bắt gặp lí tưởng của Chủ nghĩa Mác-Lênin, Người đã tìm thấy con đường cứu nước giải phóng dân tộc – con đường cách mạng vô sản.
- Người đã tích cực truyền bá chủ nghĩa Mác-Lênin, chuẩn bị về tư tưởng, chính trị, tổ chức cho sự ra đời của Đảng.
- + Truyền bá Chủ nghĩa Mác-Lênin về Việt Nam, lựa chọn con đường đến hành động cách mạng theo con đường cách mạng vô sản.
- + Về tư tưởng: Dùng ngòi bút của mình tích cực tố cáo, lên án bản chất bóc lột của chủ nghĩa thực dân đối với nhân dân các nước thuộc địa và kêu gọi, thức tỉnh nhân dân bị áp bức đấu tranh giải phóng.
- + Về chính trị: Hình thành luận điểm chính trị: Khẳng định con đường cách mạng của dân tộc bị áp bức, xác định cách mạng giải phóng dân tộc là một bộ phận của cách mạng vô sản thế giới; xác định lực lượng cách mạng; xác định vai trò lãnh đạo của Đảng; cách mạng là sự nghiệp của quần chúng nhân dân.
- + Về tổ chức: Người lựa chọn 1 số thanh niên tích cực trong tổ chức Tâm tâm xã lập ra nhóm Cộng sản đoàn(02/1925), sáng lập nên Hội Việt Nam cách mạng thanh niên(6/1925) tại Quảng Châu, Trung Quốc; sau đó liên kết với những cộng sản ở thuộc địa đang hoạt động ở Pháp lập ra Hội Liên hiệp các dân tộc bị áp bức Á Đông(7/1925).
- Người đã triệu tập và chủ trì Hội nghị thành lập Đảng: Triệu tập Hội nghị hợp nhất các tổ chức cộng sản để lập một chính đảng duy nhất của Việt Nam, lấy tên là Đảng Cộng sản Việt Nam.
- Người đã soạn thảo và thông qua Cương lĩnh chính trị đầu tiên của Đảng: Cương lĩnh đã xác định đường lối chiến lược của cách mạng Việt Nam: mục tiêu cách mạng, nhiệm vụ cách mạng, lực lượng cách mạng, phương pháp tiến hành cách mạng, quan hệ quốc tế, vai trò lãnh đạo của Đảng.

Cương lĩnh cách mạng giải phóng cách mạng đúng đắn và sáng tạo, là kim chỉ nam cho hoạt động cách mạng Việt Nam.
=> Nguyễn Ái Quốc đã nắm ngọn cờ lãnh đạo phong trào cách mạng Việt Nam, mở ra con đường và phương hướng phát triển mới cho đất nước Việt Nam.

Câu 4: Hội nghị thành lập Đảng và Cương lĩnh chính trị đầu tiên của Đảng?

Trả lời

- Trước nhu cầu cấp bách của phong trào cách mạng trong nước, ngày 23/12/1929, Nguyễn Ái Quốc đến Hồng Kông triệu tập đại biểu của Đông Dương Cộng sản Đảng và An Nam Cộng sản Đảng tiến hành họp tại Cửu Long(Hồng Kông) tiến hành hội nghị hợp nhất các tổ chức cộng sản thành một chính đảng duy nhất của Việt Nam.
- Thời gian: từ 6/1 đến 7/2/1930
- Địa điểm: Hương Cảng, Trung Quốc
- Chủ trì: Nguyễn Ái Quốc
- Thảo luận, tán thành ý kiến chỉ đạo của Nguyễn Ái Quốc thông qua Chính cương vắn tắt, Sách lược vắn tắt, Chương trình vắn tắt, Điều lệ vắn tắt của Đảng Cộng sản Việt Nam
- Xác định mục đích: Lãnh đạo quần chúng lao khổ làm giai cấp đầu tranh tiêu trừ tư bản đế quốc chủ nghĩa, làm cho thực hiện chế độ cộng sản.
- * **Nội dung cơ bản và ý nghĩa cương lĩnh chính trị đầu tiên:**
- *Mục tiêu:* giải phóng dân tộc với giải phóng con người, giải độc lập dân tộc với chủ nghĩa xã hội, đi đến xác định đường lối chiến lược “chủ trương làm tư sản dân quyền cách mạng và thổ địa cách mạng để đi tới xã hội cộng sản”.
- *Nhiệm vụ:* đánh đổ Đế quốc(ưu tiên), đánh đổ phong kiến; làm cho nước Việt Nam hoàn toàn độc lập.
- *Lực lượng cách mạng:* Đoàn kết nông dân-công nhân là lực lượng cơ bản, trong đó giai cấp công nhân là lãnh đạo, đồng thời chủ trương đoàn kết tất cả các giai cấp, người Việt yêu nước.
- *Phương pháp:* Dùng bạo lực Cách mạng của quần chúng, trong bất cứ hoàn cảnh nào cũng không được thoả hiệp.
- *Đoàn kết quốc tế:* Tranh thủ sự đoàn kết của các dân tộc bị áp bức và giai cấp vô sản trên thế giới. Chứng minh Cách mạng Việt Nam là 1 bộ phận của Cách mạng thế giới.
- => **Ý nghĩa:**
- + Chấm dứt sự khủng hoảng, bế tắc về đường lối cứu nước, xác định đường lối chiến lược, sách lược của cách mạng Việt Nam.
- + Là sản phẩm của sự kết hợp CN Mác-Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh với phong trào công nhân và phong trào yêu nước.
- + Chuẩn bị nhân tố đầu tiên quyết định mọi thắng lợi về sau.

Câu 5: Luận cương chính trị tháng 10 năm 1930?

Trả lời

- *Mâu thuẫn xã hội:* Mâu thuẫn giai cấp diễn ra ngày càng gay gắt giữa thợ thuyền, dân cày và các phần tử lao khổ với địa chủ phong kiến, tư bản và đế quốc chủ nghĩa.
- *Phương hướng, chiến lược CM:* Tiến hành Cách mạng tư sản để quốc do có tính chất thổ địa và phản đế, tranh đấu thắng lên con đường XHCN.
- *Nhiệm vụ CM:* Đánh đổ các di tích phong kiến, đánh đổ theo các cách bóc lột theo lối tiền tư bản và để thực hành thổ địa cách mạng triệt để, đánh đổ đế quốc chủ nghĩa Pháp, làm cho Đông Dương hoàn toàn độc lập, cốt là vấn đề thổ địa.
- *Lực lượng CM:* Công nhân, nông dân, 1 phần tử lao khổ.
- *Lãnh đạo CM:* Công nhân thông qua Đảng Cộng sản.
- *Phương pháp CM:* Vũ trang bạo động.
- => **Đánh giá:**
- *Ưu điểm:* Xác định vấn đề cơ bản của Cách mạng Việt Nam.
- *Nhược điểm:* Không xác định đúng mâu thuẫn chủ yếu của Cách mạng nên không đặt nhiệm vụ giải phóng dân tộc lên hàng đầu, không đề ra chiến lược liên minh dân tộc rộng rãi.

Câu 6: Sự chuyển hướng chỉ đạo chiến lược cách mạng của Đảng năm 1939-1945?

Trả lời

- * *Hoàn cảnh lịch sử:*
- Thế giới:
- + Tháng 9/1939, Chiến tranh thế giới thứ 2 bùng nổ.
- + Pháp tham chiến. Tại Pháp, chính phủ Mặt trận nhân dân tan vỡ
- Việt Nam:
- + Pháp thi hành chính sách thống trị thời chiến ở Đông Dương
- + Tháng 9/1940, Nhật nhảy vào Đông Dương, cùng Pháp cai trị Đông Dương.
- * **Chủ trương chuyển hướng chiến lược**
- *Nhiệm vụ cách mạng:*
- + Giải quyết mâu thuẫn giữa dân tộc Việt Nam với đế quốc phát xít Pháp-Nhật, vì dưới hai tầng áp bức Nhật-Pháp, “quyền lợi tất cả các giai cấp bị cướp giật, vận mạng dân tộc nguy vong không lúc nào bằng”.

- + Khẳng định chủ trương phải thay đổi chiến lược: Đặt vấn đề giải phóng dân tộc lên hàng đầu. Tạm gác khẩu hiệu “đánh đổ địa chủ, chia ruộng đất cho dân cày”, thay bằng khẩu hiệu tịch thu ruộng đất của Đế quốc và Việt gian chia cho dân cày nghèo, chia lại ruộng đất công cho công bằng.
- + Giải quyết vấn đề dân tộc trong khuôn khổ từng nước Đông Dương: Thành lập ở mỗi nước Đông Dương một mặt trận riêng, thực hiện đoàn kết từng dân tộc, đoàn kết ba dân tộc chống kẻ thù chung.
- + Tập hợp mọi lực lượng dân tộc: Thu góp toàn lực từ thợ thuyền, sĩ phu, dân cày, địa chủ,... đem tất cả ra giành quyền độc lập, tự do cho dân tộc.
- + Thành lập nước Việt Nam dân chủ cộng hoà theo tinh thần dân chủ sau khi cách mạng thành công.
- *Phương pháp cách mạng*: Đấu tranh vũ trang, luôn chuẩn bị một lực lượng sẵn sàng đấu tranh. Hội nghị còn xác định những điều kiện chủ quan, khách quan và dự đoán thời cơ tổng khởi nghĩa.
- => Chủ trương đã khắc phục những hạn chế của Luận cương chính trị 10/1930, khẳng định con đường giải phóng dân tộc đúng đắn. Là ngọn cờ dẫn đường cho toàn dân Việt Nam đẩy mạnh công cuộc chuẩn bị lực lượng, tiến lên trong sự nghiệp đánh Pháp, đuổi Nhật, giành độc lập tự do.

Câu 7: Nguyên nhân thắng lợi và ý nghĩa của Cách mạng tháng Tám năm 1945?

Trả lời

****Nguyên nhân thắng lợi:***

- Nguyên nhân chủ quan:

- + Truyền thống yêu nước nồng nàn, đấu tranh kiên cường, bất khuất của dân tộc cho độc lập tự do.
- + Đường lối lãnh đạo đúng đắn của Đảng, đứng đầu là chủ tịch Hồ Chí Minh.
- + Quá trình chuẩn bị trong suốt 15 năm qua các phong trào cách mạng: 1930-1935, 1936-1939, 1939-1945.
- + Trong những ngày tổng khởi nghĩa của toàn Đảng, toàn dân nhất trí, đồng lòng, không sợ hy sinh, gian khổ, quyết tâm giành độc lập, tự do.
- *Nguyên nhân khách quan*: Chiến thắng của Hồng quân Liên Xô và quan Đồng minh đã cổ vũ tinh thần và niềm tin cho nhân dân ta.

**** Ý nghĩa lịch sử:***

- Đối với Việt Nam:

- + Đập tan xiềng xích nô lệ của chủ nghĩa đế quốc trong gần một thế kỷ, chấm dứt sự tồn tại của chế độ quan chủ chuyên chế, lập nên nước Việt Nam dân chủ cộng hoà, giải quyết vấn đề chính quyền.
- + Nhân dân Việt Nam từ thân phận nô lệ bước lên địa vị người chủ đất nước, có quyền quyết định vận mệnh của mình.
- + Từ một nước thuộc địa trở thành một quốc gia độc lập, có chủ quyền, vươn lên cùng các dân tộc trên thế giới đấu tranh vì mục tiêu hoà bình, độc lập dân tộc, dân chủ, tiến bộ.
- + Mở ra kỷ nguyên mới trong lịch sử dân tộc, kỷ nguyên độc lập tự do và tiến lên chủ nghĩa xã hội.
- + Chứng tỏ rằng: một cuộc cách mạng giải phóng dân tộc do ĐCS lãnh đạo hoàn toàn có khả năng thắng lợi ở một nước thuộc địa trước khi giai cấp công nhân ở “chính quốc” lên nắm chính quyền.
- *Đối với thế giới*:
- + Là cuộc cách mạng dân tộc đầu tiên giành thắng lợi ở các nước thuộc địa, đã đột phá khâu quan trọng trong hệ thống thuộc địa của chủ nghĩa đế quốc, mở đầu thời kỳ suy sụp và tan rã của chủ nghĩa thực dân cũ.
- + Cổ vũ mạnh mẽ phong trào giải phóng dân tộc trên thế giới.
- + Góp phần làm phong phú thêm kho tàng lý luận của chủ nghĩa Mác-Lênin về cách mạng giải phóng dân tộc.

ĐÃ HOÀN THÀNH